

Bản án số: 08/2020/HS-ST
Ngày 22 – 4 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Trọng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiền

Ông Nguyễn Ngọc Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Dơi tham gia phiên tòa: Bà Ngô Trà My - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài H (tên gọi khác HT), sinh năm 1989 tại xã TAK, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp MT, xã TAK, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Đào Thị L; vợ, con: Không có; anh chị em ruột: 05 người; tiền án: 02 tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Vào ngày 31/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 08/6/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 15/10/2008 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau áp dụng hình thức đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 18 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; ngày 04/9/2013 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau áp dụng hình thức đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”; ngày 19/11/2015 bị Ủy ban nhân dân xã Tạ An Khương áp dụng hình thức giáo dục tại xã với thời hạn 06 tháng.; bị bắt tạm giữ từ ngày 02/01/2020 đến ngày 05/01/2020 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Hoàng U – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau (có mặt)

- *Bị hại*: Bà Phan Thị N, sinh năm 1969; nơi cư trú: Ấp MT, xã TAK, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Người làm chứng*: Anh Thạch Xô Oanh N; nơi cư trú: Ấp MT, xã TAK, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 01/01/2020 bị cáo Nguyễn Hoài H đi đến nhà bà Phan Thị N tọa lạc ấp MT, xã TAK, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau để mua thuốc hút. Khi đến nhà bà N, bị cáo thấy bà N ngủ trên võng nên nảy sinh ý định lấy trộm tài sản, bị cáo lén lút đến tủ bán tạp hóa dùng tay mở học tủ lấy một xấp tiền mặt trị giá 2.309.000 đồng được buộc bằng dây thun. Lúc này, bà N thức dậy truy hô thì bị cáo bỏ chạy về hướng sông MT và nhảy xuống sông lội qua bờ kia thì bị anh Thạch Xô Oanh N và anh Trần Văn Đ bắt quả tang cùng tang vật và báo Ủy ban nhân dân xã TAK lập biên bản.

Tang vật thu giữ: Số tiền 2.309.000 đồng gồm các mệnh giá: Tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng x 10 tờ = 10.000 đồng; Tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng x 7 tờ = 14.000 đồng; Tiền giấy mệnh giá 5.000 đồng x 17 tờ = 85.000 đồng; Tiền giấy mệnh giá 10.000 đồng x 25 tờ = 250.000 đồng; Tiền giấy mệnh giá 50.000 đồng x 9 tờ = 450.000 đồng; Tiền giấy mệnh giá 100.000 đồng x 8 tờ = 800.000 đồng; Tiền giấy mệnh giá 200.000 đồng x 01 tờ = 200.000 đồng; Tiền giấy mệnh giá 500.000 đồng x 01 tờ = 500.000 đồng. Số tiền trên đã trả cho bà N.

Về trách nhiệm dân sự: Bà N không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Từ những tình tiết nêu trên, Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 25 tháng 3 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoài H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung Cáo trạng đã nêu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoài H từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về xử lý vật chứng: Đã trả lại cho bị hại. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét giải quyết. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo, tuy nhiên ông đề nghị áp dụng thêm tình tiết

phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại theo điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đầm Dơi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoài H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi truy tố. Lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, Tờ tự nhận ngày 01/01/2020, lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 14 giờ ngày 01/01/2020 tại nhà bà Phan Thị Ng tọa lạc ấp MT, xã TAK, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau bị cáo đã lén lút chiếm đoạt của bà N số tiền 2.309.000 đồng.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

“Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...”

Do đó, Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 25/3/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoài H về tội *“Trộm cắp tài sản”* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trước, trong và sau khi phạm tội bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu của người khác một cách trái pháp luật. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn tại địa phương. Bị cáo phạm tội trong trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự và có nhân thân không tốt thể hiện: Bị cáo đã 02 lần bị Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử về tội *“Trộm cắp tài sản”*, 02 lần bị Ủy ban nhân

dân tỉnh Cà Mau áp dụng hình thức đưa vào cơ sở giáo dục, 01 lần bị Ủy ban nhân dân xã Tạ an Khương áp dụng hình thức giáo dục tại xã. Sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không biết cải sửa mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm để răn đe, cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Đối với đề nghị của người bào chữa yêu cầu Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại theo điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế và bị hại yêu cầu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Số tiền 2.309.000 đồng đã trả lại cho bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà N không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoài H 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02 tháng 01 năm 2020.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hoài H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Quốc Trọng